Những Vị Tỉnh Trưởng Hậu-Nghĩa

ĐTB

Những Kỷ Niệm Khó Quên Với 10 Vị Tỉnh Trưởng Hậu-Nghĩa.
ĐTB.

Từ ngày thành lập tỉnh Hậu-Nghĩa (15.10.1963) đến ngày 30.4.1975 đã trải qua 10 đời tỉnh trưởng. Trung tuần tháng 12.1964 người viết đổi về tỉnh (sau thời gian biệt phái tại Nha CSQG Đô Thành SG).

1- Vị tỉnh trưởng đầu tiên của tỉnh Hậu Nghĩa là Trung Tá Sầm Tấn Phước thời gian này người viết chưa về tỉnh.

2- Vị tỉnh trưởng thứ hai của tỉnh Hậu Nghĩa là Trung Tá Lê Văn Tư người viết tuy chưa có duyên diện kiến, nhưng lại phải đối diện với sự thể không vui liên can đến vị tỉnh trưởng thứ hai của tỉnh. Vào ngày 19.2.1965 vị tỉnh trưởng này và chi đội cơ giới Tiểu Khu HN (Th/U Hiền chỉ huy) tham gia vào cuộc đảo chánh bất thành nên sau đó phải rời tỉnh.(Riêng Th/U Hiền vô can, vì còn nằm chờ lệnh tại cầu Bông chưa đem 6 xe cơ giới vào địa giới Sài-Gòn).

Trong thời gian này người viết thường về Sài Gòn để chuẩn bị giấy tờ, khám sức khỏe để đi tu nghiệp tại trường CSQG Kuala Lumpur, Mã Lai vào đầu tháng 3.1965 do chính phủ Anh tài trợ, đã được bạn bè chia sẻ thông tin về việc Tr/T LVT bị giữ tại Cục ANQĐ.

Một hôm TKP HN Đ/U ĐCH (sau này là Đại Tá và là Tỉnh trưởng thứ 9 của tỉnh HN) kêu người viết trình diện. Trong cuộc gặp mặt Đ/U TKP ĐCH giận dữ nạt nộ vì cho rằng người viết loan tin thất thiệt về vụ đảo chánh. Số là người viết thường ăn cơm tháng tại một nhà nọ do Th/U C. giới thiệu. Có 3 người chung mâm là Th/U C. P3, Th/U L. TST và người viết. Có lần trong bữa cơm người viết chia sẻ thông tin việc Tr/T LVT bị giữ tại ANQĐ. Sau phần trình bày của người viết, Đ/U TKP ĐCH dịu giọng.

3- Vị tỉnh trưởng thứ ba là Đại Tá Nguyễn Trí Hanh (1965), người viết không có dịp gặp gỡ, tuy nhiên vào dịp lễ Giáng Sinh 1965, Đ/U Trụ Trưởng Ty ANQD thành lập ban hát để hát vào dịp lễ này. Ngoài phu Nhân ĐT tỉnh còn 3-4 cô ái nữ của ĐT Tỉnh trưởng cũng tham gia tập hát và hát trong Thánh lễ, cùng với một số anh chị em quân nhân, công chức của tỉnh.

4- Vị tỉnh trưởng thứ tư là Trung Tá Nguyễn Văn Nhã (1966). Sau khi Quận Đức Huệ bị VC tấn công đêm trước, sáng sớm hôm sau, lệnh Tiểu Khu Trưởng/TKT yêu cầu người viết đến Đức Huệ để điều tra xem có nội tuyến hay không (vì người viết phụ trách phần hành phòng gian, bảo mật). Trước khi lên đường, người viết đến Trung Tâm Hành Quân/TTHQ hỏi thăm tình hình. Phía TTHQ cho hay chưa mở đường đến quận Đức Huệ, và cho biết TKT sẽ đến Đức Huệ bằng trực thăng. Rời TTHQ và đến dinh tỉnh trưởng, người viết gặp TKT ngồi trên xe jeep cùng tài xế chuẩn bị lên đường ra phi trường, người viết lên tiếng xin quá giang. Tr/T NVN trả lời: "Trực thăng dành cho TKT, Tr/u kiếm phương tiện khác mà đi". Hôm sau tài xế của Tr/T NVN nói với người viết rằng Trung Úy đừng buồn, bà vợ Tr/T tỉnh trưởng muốn dùng xe dân sự của tỉnh trưởng, Ông cũng không cho, Ông nói là:"xe này của tỉnh trưởng không phải của bà". Sau khi giải ngũ (do Tr /T NVN yêu cầu được rời quân ngũ khi phái đoàn Thanh Tra tại xã Tân Phú Trung, quận Củ Chi), Ông về làm Hiền tài, sau đó không lâu Ông được thăng Chánh phối Sư. Trước khi qua đời (2014), chức vụ sau cùng của quan đầu tỉnh thứ 4 của tỉnh Hậu Nghĩa là Quyền Thượng Chánh Phối sư, Tòa Thành Cao Đài Tây Ninh.

5- Vị tỉnh trưởng thứ 5 là Trung Tá Mã Sanh Nhơn (1967). Năm 1967, người viết xin Trung Tá MSN ký giấy phép nghỉ giả hạn không lương hai tháng để nạp hồ sơ ứng cử Hạ Viện (1967-1971) thuộc đơn vị Hậu-Nghĩa. Trung Tá TKT MSN chấp thuận và ký giấy phép nghỉ giả hạn không lương 2 tháng (8/1967-10/1967). Còn đúng 5 ngày là ngày bầu cử (22.10.1967) Bộ TMT đánh công điện đến Tiểu Khu thông báo rằng giấy phép nghỉ của người viết bất hợp lệ. Quân nhân nghỉ trên 1 tháng phải do Bộ TMT ký. (Do đó các loa phóng thanh tại các quận các xã toàn tỉnh loan tải việc hồ sơ ứng cử Hạ viện của người viết bất hợp lệ).



6- Vị tỉnh trưởng thứ 6 là Đại Tá Võ Hữu Hạnh (1969). Vào đầu năm 1970 Đại Tá VHH và người viết phải ra hầu tòa Long An, sự việc vô can đến Đại Tá VHH nhưng Ông cũng nhận được trát đòi của tòa. Số là người viết được Xã trưởng Tân Phú Trung/TPT (tên H.) mời gia nhập PTQGCT, sau nhiều lần từ chối, nhưng cuối cùng người viết ký đơn và trao cho Xã Trưởng TPT đơn gia nhập. Khoảng hơn nửa tháng sau, người viết nhận được thơ của CT PTQGCT Tỉnh Bộ HN bác đơn gia nhập. Chuyện tưởng trong vòng riêng tư, nhưng ít ngày sau được ông LĐV Trưởng Ty Chiêu Hồi tỉnh cho coi một số lá thư bác đơn gia nhập của người viết được phân phát đến các xã ấp. Người viết đã viết thư nhằm phản bác lại các điều nêu ra trong thư của Chủ Tịch PTQGCT HN, thư này được ông LĐV giúp đỡ việc in ấn thành nhiều bản, và phân phát đến nhiều nơi.



Vì thư phản bác nêu trên nên Chánh án tòa Long An ký trát đòi người viết ra hầu tòa về tội danh bôi nhọ PTQGCT. Còn với ĐT tỉnh trưởng VHH bị gán cho tội dùng cán bộ tỉnh đi rải thơ chống báng PTQGCT. Tại tòa án Long An, người viết trình bày trước, kế đến vị tỉnh trưởng thứ 6 trả lời các câu hỏi của quan tòa, sau đó Đại Tá VHH hỏi lại ông chánh án có thể cho coi chứng cứ buộc tội, chẳng hạn như biên bản bắt quả tang cán bộ tỉnh đi phân phát thư chống đối. Quan tòa không đưa ra được chứng cứ, phiên tòa chấm dứt.

7- Vị tỉnh trưởng thứ 7 là Trung Tá Nguyễn Xuân Sanh (1970). Trước khi Tr/T NXS nhận chức tỉnh trưởng HN, Ông là Quận Trưởng Củ-Chi. Trong phạm vi quận có SĐ 25 BB Mỹ đồn trú tại xã Phước Vĩnh Ninh, và người viết hàng tuần có nhiệm vụ đến căn cứ Mỹ (Phụ trách sưu tra an ninh cho các nhân viên VN làm việc tại đây). Theo đề nghị của người viết, Tr/T NXS đồng ý cho người quán xuyến bãi rác Mỹ của SĐ 25 BB Mỹ. Chừng 3 tháng sau thì nhường lại bãi rác cho người khác và Tr/T NXS đi nhận chức tỉnh trưởng Hậu Nghĩa. Vài tháng sau khi nhận chức tỉnh trưởng, Tr/T NXS ho hay cha già Lợi chánh xứ Hiệp Hòa xin phương tiện để xây trường tiểu học thuộc họ đạo Lập Điền (thuộc giáo xứ Đức Huệ), nhưng tỉnh không có ngân khoản cung cấp, và nhờ người viết tìm cách giúp đỡ. Một bữa cơm do Tr/T NXS tổ chức tại dinh tỉnh trưởng, có sự hiện diện của sĩ quan tuyên úy và 4 sĩ quan thuộc đơn vị trực thăng tại căn cứ Long Bình tham dự, cha già Lợi cũng có mặt trong bữa cơm này. Phái đoàn Mỹ chấp nhận cung cấp tôn xi măng, tiền mặt chẳng những để xây 2 phòng học tại Lập Điền, còn giúp ba xã Tân Phú Trung, Phước Hiệp và Gia Bình, vật liệu xây mỗi nơi 2 phòng để lập trường trung học tỉnh hạt. (Khi hoàn thành 2 phòng học, cha già Lợi nhờ người viết vận động để dân làng Bình Hòa (tạm cư tại xã Hiệp

Hòa) trở về làng cũ, bên kia sông Vàm cỏ, người viết xin khất chờ cơ hội. Sự việc này liên hệ đến vị tỉnh trưởng thứ 10).

Ngoài ra, vị tỉnh trưởng thứ 7 đã tiếp phái đoàn các thuộc Xóm huế và làng Việt kiều Tân Thông (Xã Tân An Hội, quận Củ Chi, hồi hương từ Cam bốt), Ông thuận theo ý nguyện của các cụ, hứa cứu xét việc đào kinh bưng Mũi Lớn. Sau đó, Trung Tá tỉnh trưởng NXS đã chỉ thị cho ty Nông nghiệp liên hệ với Khu 3 Thủy Nông nghiên cứu kỹ thuật và chiết tính chi phí việc đào kinh bưng Mũi Lớn. (Khi đến khánh thành làng Việt Kiều Tân Thông cuối năm 1971, Tổng Thống Nguyễn Văn Thiệu chấp thuận cấp 200 triệu để đào kinh bưng Mũi Lớn, theo đề nghị của tỉnh Hậu Nghĩa dựa vào biên bản chiết trù thiết lập bởi Khu 3 Thủy Nông. Tuy nhiên sang năm 1972, số tiền này bị Quốc Vụ Khanh PQĐ lấy đi để cứu trợ dân tị nạn miền Trung, vụ "mùa hè đỏ lửa" 1972).

8- Vị tỉnh trưởng thứ 8 là cố Đại Tá Nguyễn Văn Thành. Sau ngày bầu cử TT và quốc hội (10.1971), ông Chánh văn phòng tỉnh (VTK) gặp người viết cho biết:"Tr/T NVT muốn gặp toa, gặp ở đâu tiện cho toa". Người viết theo ngày giờ ấn định đến tư dinh tỉnh trưởng sau giờ làm việc. Sau một vài câu chuyện xã giao Tr/T NVT vào đề:" Có thể cho biết lý do ông ký cho ông NCK?" (theo luật bầu cử TT năm 1971, ƯCV TT phải có 25 chữ ký của Dân Biểu - nghị sĩ, hoặc 100 nghị viên - người viết ký cho ông NCK). Người viết trả lời: "Tại vì ông NCK thiếu chữ ký". Lần gặp mặt thứ hai, Tr/T NVT hỏi ý người viết có thể lo liệu xây trụ sở BCH đảng DC vì tỉnh không có ngân khoản. Người viết nhận lời, khoảng 2 tháng sau trụ sở hoàn thành và người viết trao chìa khóa trụ sở cho ông VTK và nhờ báo cáo lại với Tr/T NVT.(Hiện tại ông VTK đang cư ngụ tại thành phố Seatlle.)

9- Vị tỉnh trưởng thứ 9 là Đại Tá Đoàn Công Hậu (1972). Sau khi cố Đại Tá NVT tử trận, cựu Tiểu Khu Phó HN (thời 1965) về nhận chức tỉnh trưởng kiêm TKT Hậu Nghĩa. Vì vụ năm xưa (1965) người viết ít khi gặp vị tỉnh trưởng thứ 9 cho đến khi báo chí loan tải ĐDB (quản lý một số dự án của tỉnh) bỏ trốn mang theo 14 triệu. Vụ việc phía BNV và cơ quan Giám Sát Viện có gửi người về điều tra. Thanh Tra Giám Sát Viện/GSV NPC có gặp người viết với yêu cầu kể lại sự việc mất con dấu (mộc) của tỉnh vào đêm 22.10.1967 (Đêm kiểm phiếu kết quả bầu cử dân biểu. Câu chuyện người viết kể cho anh bạn NVK Quản thủ két sắt của tỉnh nghe, và rồi anh NVK kể lại cho Thanh Tra GSV biết việc tỉnh bị mất con dấu. Theo anh NVK hồ sơ giải ngân tại ty Ngân khố Gia Định có sự khác biệt về con dấu của tỉnh đóng trên bản văn). Về chuyện Thanh tra GSV gặp người viết đến tai Đại Tá ĐCH. Cuộc gặp mặt với vị tỉnh trưởng thứ 9 diễn ra để trả lời các câu hỏi và góp ý kiến liên quan đến vụ việc theo yêu cầu của Đại Tá ĐCH. Không biết ý kiến của người viết chia sẻ có giúp ích gì hay không, nhưng sau ngày bàn giao chức vụ tỉnh trưởng, Đại Tá ĐCH rủ người viết đi ăn tối tại nhà hàng hải sản tại Đa Kao.

10. Vị tỉnh trưởng thứ 10 là Đại Tá Tôn Thất Soạn (1974). Người viết gặp Đại Tá TTS lần đầu vào dịp khánh thành khúc đầu kinh Mũi Lớn (phía Lộc Giang). Nhân dịp này người viết ngỏ ý với vị tân tỉnh trưởng về việc một số cụ thuộc làng Bình Hòa muốn diện kiến để đạo đạt thỉnh nguyện. Đại Tá tân tỉnh trưởng yêu cầu liên hệ với ông Chánh Văn phòng (VTK) để sắp xếp lịch trình.

Trong cuộc diện kiến vị tỉnh trưởng thứ 10, một số cụ thuộc làng Bình Hòa nói lên ý nguyện muốn được trở về làng cũ xây dựng lại nhà cửa và được canh tác trên những thửa đất cũ của cha ông để lại, mà vì chiến tranh những đồng ruộng này bị bỏ hoang từ năm 1963 (dân làng hiện tạm cư tại xã Hiệp Hòa và trước 11.1963 dân số của làng khoảng trên 3000 nhân khẩu). Vị tỉnh trưởng thứ 10 im lặng ngồi nghe các cụ trình bày, sau đó ĐT tỉnh trưởng trả lời ghi nhận ý kiến của dân làng, tuy nhiên Đại Tá cho hay cần tham khảo với các ty sở chuyên môn để hỏi ý kiến, và sẽ thông báo quyết định sau.

Ít ngày sau ông VTK thông báo quyết định của tỉnh, vì vấn đề an ninh tỉnh không cho phép dân Bình Hòa về làng cũ xây dựng nhà cửa, canh tác. Người viết đề nghị với ông VTK rằng, nên cho các cụ gặp mặt để thông báo quyết định của tỉnh thì hay hơn, vì hôm trước Đại Tá

tỉnh trưởng đã hứa trước sự hiện hiện của các cụ. Khoảng vài ngày sau, ông VTK thông báo Đại Tá tỉnh trưởng đồng ý gặp các cụ.

Lần này không phải là 5-6 cụ như lần gặp đầu, mà trên một ngàn người dân Bình Hòa rủ nhau về tỉnh để gặp Đại Tá tỉnh trưởng hầu đạo đạt thỉnh nguyện. Ông VTK phàn nàn với người viết về con số quá đông, những tưởng như lần trước chỉ vài cụ. Người viết đề nghị ông Chánh Văn Phòng cho mở hội trường tỉnh, để các cụ và dân làng tập họp tại hội trường của tỉnh.

Sau khi đã sắp xếp cho dân làng vô hội trường, người viết thông báo sự việc cho ông VTK và nhờ ông mời Đại Tá tỉnh trưởng đến. Khi Đại Tá tỉnh trưởng bước vào cuối hội trường, toàn thể đồng bào đứng dậy vỗ tay, một người đứng phía đầu hội trường hô to:"Hoan hô Đại Tá tỉnh trưởng", cả hội trường cùng hô theo: "Hoan hô", và tiếp tục hô như vậy cho đến khi Đại Tá tỉnh trưởng an tọa.

Trước lòng nhiệt thành của dân làng có lẽ đã làm vị tỉnh trưởng thứ 10 của tỉnh Hậu Nghĩa cảm động, cho nên thay vì từ chối, Đại Tá tỉnh trưởng tuyên bố chấp nhận ý nguyện của dân làng. Đại Tá tỉnh trưởng chưa dứt lời, cả hội trường vỡ òa trong tiếng reo hò vui mừng vì ước nguyện của dân làng đã thành hiện thực.

Về diễn tiến công việc xây dựng lại làng Bình Hòa, người viết thường chia sẻ thông tin đến ông Chánh Văn Phòng VTK, để nhờ ông chuyển đến ĐT tỉnh trưởng. Khi việc xây dựng hoàn thành, phái đoàn đến gặp Đại Tá tỉnh trưởng để báo cáo công việc: Với hơn 6 tháng dân làng xây dựng được 117 căn nhà với điều kiện tự túc, 2 người tử thương, 5 người bị thương vì khi khẩn hoang va chạm phải bom đạn, dân làng hết tiền mua phân bón, trong khi ruộng đồng bỏ hoang trên chục năm. Đồng thời mời Đại Tá đến thăm làng khi thuận tiện.

Hôm khánh thành Đại Tá tỉnh trưởng cùng phái đoàn Bộ Xã Hội đến tham dự, khoảng gần hai ngàn dân làng đứng đón chào hai bên bờ kinh và dùng đủ loại phương tiện để tạo âm thanh, từ vung nồi, thùng phi, nồi niêu oong chảo gõ vào nhau. Sau phần trình bày của bô lão đại diện, Đại Tá tỉnh trưởng ngỏ ý với vị đại diện Bộ Xã Hội có thể giúp đỡ dân làng. Phía Đại diện Bộ Xã hội lên tiếng đồng ý cấp ngân khoản, ngay sau đó vị tỉnh trưởng thứ 10 ra lệnh cho cán bộ Xây Dựng Nông Thôn kiểm kê nhân khẩu và phải hoàn tất trong ngày, đồng thời tuyên bố mỗi gia đình được cấp 50 ngàn về chi phí xây cất và cấp 6 tháng gạo. (Hiện tại Đại Tá TTS và gia đình định cư tại bang Iowa).

Với phần trình bày trên là những kỷ niệm khó quên của người viết khi làm việc tại tỉnh Hậu Nghĩa từ ngày 18.12.1964 đến ngày 30.4.1975, trong chức vụ Phó ty ANQĐ và sau là Nghị viên HĐT Hậu Nghĩa.

ĐTB.

Chú Thích Của Ban Biên Tập.

Võ Hữu Hạnh. Một trong những Tiểu đoàn trưởng Biệt Động Quân đầu tiên của Việt Nam Cộng Hoà.

- 32 Năm Quân Ngũ thăng trầm.
- 13 năm tù với 5 năm biệt giam.
- Là Tác giả của 80 bản thánh ca, và hơn 10 tác phẩm văn chương đã xuất bản

Võ Hữu Hạnh sinh ra trong một gia đình trong họ đạo Tân Định-Sài gòn, từng học trường dòng Juvenart Huế và Taberd Sài gòn. Ông bỏ học sớm và làm ở Bưu Điện Sài gòn, ông được động viên vào Khoá 4 Trừ Bị Thủ Đức, ra trường ông phục vụ trong ngành Thiết Giáp rồi Hỏa xa Quân Đội. Năm 1960, nhu cầu quân đội cần thiết lập binh chủng Biệt Động Quân, ông là một trong 9 sĩ quan đầu tiên của binh chủng này. sau trận Bến Súc, Mật Khu Xà Mát và Bời Lời, Võ Hữu Hạnh được vinh thăng Đại uý năm 27 tuổi, và là Tiểu Đoàn Trưởng TĐ 20 Biệt Động Quân hoạt động trong vùng Ba Biên Giới. Khi chiến sự Vùng 1 sôi động, Võ hữu Hạnh được cử làm Tiểu Đoàn Trưởng tiểu đoàn BB, rồi Trung Đoàn Trưởng Trung Đoàn 1 BB tại Quảng Trị. Trong vòng 4 năm, ông thăng cấp từ thiếu tá lên Đại Tá. Tuy không phải là nhà văn chuyên nghiệp, qua những kinh nghiệm chiến trường ông đã hoàn thành quyển Buồn Vui Đời Lính dày 570 trang, tái bản nhiều lần.